

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phong Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hồng và bà Nguyễn Thị Lợi.

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 19/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Thái Vũ T, sinh ngày 02/3/2004; nơi sinh: huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Thái Văn Tình, sinh năm 1982; Mẹ: Nguyễn Thị Diễm, sinh năm 1980. Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là người nhỏ nhất; bị cáo chưa lập gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia phiên tòa:

- *Bị hại:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Thái Vũ Phương, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Diễm, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

3. Thái Văn Tình, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Phú Nhơn, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn T Long, sinh năm 1983; (vắng mặt)

2. Trần Thị Tý, sinh năm 1984; (vắng mặt)

3. Trần Minh Phái, sinh năm 1996; (vắng mặt)

4. Kiều Văn Vạn, sinh năm 1992; (vắng mặt)

5. Lê Phước Săn, sinh năm 1983; (vắng mặt)

6. Nguyễn Minh Đức, sinh năm 1995; (vắng mặt)

7. Nguyễn Thị Giàu, sinh năm 1988; (vắng mặt)

8. Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1985; (vắng mặt)

9. Phan Văn Đùng, sinh năm 1979; (vắng mặt)

10. Nguyễn Văn Mung, sinh năm 1995; (vắng mặt)

11. Lê Văn Phin, sinh năm 1982; (vắng mặt)

12. Huỳnh Trường An, sinh năm 1987; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/8/2023, Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67G1-293.53 đến khu vực bến đò “Ông Bời” thuộc ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền cùng với Nguyễn Minh Đức (thủ cái), Thái Vũ T, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Tuyền. Thua nhiều ván nên Văn T dùng chân đá vào bàn nhựa để điện thoại lắc tài xỉu, lúc này cả nhóm nghỉ chơi, giải tán. Riêng Vũ T, trên đường đi khỏi chỗ chơi tài xỉu, Vũ T gọi điện thoại nói sự việc, đang chơi tài xỉu bị quậy phá và có người rủ đánh nhau cho anh ruột là Thái Vũ Phương biết và đến rước Vũ T tại bến đò Ông Bời.

Sau đó, Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67G1-293.53 chạy đến đầu đường dẫn giao với đường nhựa nông thôn, gặp Vũ T và dừng xe trên đường. Tại đây, cả hai xảy ra cự cãi, Vũ T dùng tay đánh 01 cái trúng vào vùng mặt bên phải của Văn T. Cùng lúc này, Phương đi đến và mang theo 01 cây dao tự chế dài khoảng 40 cm, Vũ T giật cây dao trong tay Phương, rượt Văn T chạy đến gian nhà chính của anh Nguyễn T Long cùng thuộc ấp Vĩnh Nghĩa và là chủ của bến đò Ông Bời. Văn T bị vướng vào xe mô tô dựng trong nhà. Ngay đó, Vũ T từ phía sau cầm dao chém trúng vùng lưng Văn T 03 nhát thì ngưng lại, bỏ đi; Vũ Phương rượt đánh ông Long chạy lên đường lộ nông thôn thì dừng lại, không đánh được.

Khi đến vị trí xe mô tô 67G1 – 293.53 của Văn T đang dựng trên lề đường, Vũ T cầm dao trong tay, đi xung quanh và chặt, chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu đèn xe, 02 bên xe và đuôi xe làm hư hỏng nhiều bộ phận trên xe mô tô biển kiểm soát 67G1-293.53. Thấy vậy, Phương can ngăn, lái xe chở Vũ T về nhà. Riêng Văn T được đưa đến Trung tâm Y tế huyện An Phú điều trị thương tích. Cùng trong đêm, Vũ T và Vũ Phương trốn đi khỏi địa phương.

Tại Trung tâm Y tế huyện An Phú, Văn T được chẩn đoán và điều trị với các thương tích; Sưng nề vùng mặt bên phải, vết thương vùng lưng phải, vết thương vùng lưng trái, vết thương vùng giữa lưng. Ngày 07/8/2023, Văn T xuất viện. Ngày 09/11/2023, Văn T có đơn tự nguyện rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Vũ T..

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 789/23/KLTTCT-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Võ Văn T tại thời điểm giám định là 07 % (không bảy phần trăm).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 145 ngày 22/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định:

- Cụm đèn pha, trị giá: 1.446.000 đồng;
- Bóng đèn pha trước, trị giá: 140.000 đồng;
- Bộ nắp tay lái trước, trị giá: 156.000 đồng;
- Bộ nắp tay lái sau, trị giá: 218.000 đồng;
- Bộ đồng hồ công tơ mét, trị giá: 964.000 đồng;
- Bộ mặt nạ trước, trị giá: 223.000 đồng;
- Bộ ốp sườn trước trái, trị giá: 244.000 đồng;
- Bộ ốp sườn trước phải, trị giá: 244.000 đồng;
- Đèn si nhan trước phải, trị giá: 146.000 đồng;
- Bộ đèn sau, trị giá: 678.000 đồng;
- Tay dắt sau, trị giá: 568.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản định giá là: 5.027.000 đồng.

Ngày 16/12/2023, Thái Vũ T bị khởi tố để điều tra.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67G1 – 293.53 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số khung 5807EY813235, số máy JF58E0812791 bị chặt chém nhiều nhất vào các bộ phận đầu xe, hai bên hông xe và đuôi xe.

Tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSAP-HS ngày 15/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Thái Vũ T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Văn T đã nhận số tiền 60.000.000 đồng do gia đình bị cáo Vũ T nộp khắc phục hậu quả và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị không đề cập xem xét giải quyết. Ngoài ra bị hại xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 67G1-293.53 để làm phương tiện đi lại.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67G1 – 293.53 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số khung 5807EY813235, số máy JF58E0812791 bị chặt chém nhiều nhát vào các bộ phận đầu xe, hai bên hông xe và đuôi xe, là tài sản của bị hại Văn T đứng tên chủ sở hữu nên đề nghị trả lại cho bị hại Văn T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên,

những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét về tính chất vụ án: Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe tốt; đủ nhận thức nhận biết việc xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Vì mâu thuẫn nhất thời với bị hại Văn T, bị cáo đã dùng dao tự chế chém 03 nhát trúng vào lưng bị hại Văn T gây thương tích, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%; dùng dao tự chế chém nhiều nhát gây hư hỏng nhiều bộ phận trên xe mô tô biển số 67G1-293.53 của bị hại Văn T, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.027.000 đồng. Riêng hành vi của bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho bị hại Văn T, nhưng bị hại Văn T có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với Kết luận định giá tài sản; kết luận giám định pháp y về thương tích; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập và được kiểm chứng tại phiên tòa.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả mô tả vật chứng, kết quả thực nghiệm điều tra các vật chứng bị thu giữ.

Từ những lời khai và chứng cứ nêu trên đủ cơ sở xác định thiệt hại về tài sản của bị hại là do bị cáo Thái Vũ T gây ra. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, thỏa mãn dấu hiệu về mặt khách quan của tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân:

Trước đó, ngày 20/02/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; khi bị xử phạt, bị cáo là người từ 16 đến dưới 18 tuổi, ngày 20/10/2023, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo, tuy nhiên, hành vi phạm tội lần này của bị cáo vào ngày 03/8/2023 là trong thời gian thử thách của án treo mà bị cáo phạm tội mới nên áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 56 bộ luật hình sự Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với bản án trước là 09 tháng tù với bản án mới và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về tình tiết tăng nặng : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; Bị hại không yêu cầu bồi thường hay khắc phục gì thêm, đồng ý xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên áp dụng tình tiết theo điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc gây thiệt hại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn dùng dao tự chế chém nhiều nhất gây hư hỏng nhiều bộ phận trên xe mô tô biển số 67G1-293.53 của bị hại, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.027.000 đồng.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sử hữu tài sản của bị hại Văn T, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Thể hiện sự xem thường pháp luật, hậu quả xảy ra do hành vi của bị cáo đối với bị hại. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo đã thực hiện, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung trong tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu khác nên không đề cập xem xét giải quyết.

[7] Đối với các hành vi có liên quan:

- Thái Vũ T có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Võ Văn T với tỷ lệ tổn thương trên cơ thể là 07 %. Qua sự việc, Văn T có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Vũ T, do đó Cơ quan điều tra không khởi tố Vũ T về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định pháp luật .

- Thái Vũ T, Võ Văn T, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Thị Tuyền tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên, Công an xã Vĩnh Trường xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật. Riêng, Nguyễn Thị Giàu có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa xử phạt, mà tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép dưới hình chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền nên Cơ quan điều tra đã khởi tố độc lập vụ án, khởi tố bị can để tiến hành điều tra, xử lý.

- Thái Vũ Phương cầm dao đến khu vực bến đò ông Bời, Vũ T tự ý giật dao chém gây thương tích cho Văn T và làm hư hỏng xe mô tô 67G1 – 293.53. Phương có can ngăn Vũ T khi thực hiện hành vi phạm tội, ngoài ra không tiếp xúc hay kích động Vũ T đánh Văn T. Nhận thấy, không đủ cơ sở quy kết Phương đồng

phạm với Vũ T cùng thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra không khởi tố Phương là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67G1 – 293.53 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số khung 5807EY813235, số máy JF58E0812791, là tài sản của bị hại Văn T đứng tên chủ sở hữu nên giao trả lại cho bị hại Văn T theo quy định.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Căn cứ các 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Vũ T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Vũ T **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng Điều 56 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 57/2022/HSST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*gây rối trật tự công cộng*”.

Buộc bị cáo Thái Vũ T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **2 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị hại Võ Văn T: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67G1 – 293.53 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số khung 5807EY813235, số máy JF58E0812791, là tài sản của bị hại Võ Văn T đứng tên chủ sở hữu.

(Hiện trạng vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí: Bị cáo Thái Vũ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/4/2024), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi